

**CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CHÍNH XÁC THÔNG HẠO VIỆT NAM**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH CÔNG NGHỆ CHÍNH XÁC THÔNG HẠO VIỆT NAM

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: THONG HAO VIET NAM PRECISION TECHNOLOGY COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: THONG HAO VIET NAM PRECISION TECHNOLOGY CO.,LTD

**2. Mã số doanh nghiệp:** 2301202652

**3. Ngày thành lập:** 22/02/2022

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Thôn Giang Liễu, Xã Phương Liễu, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

Điện thoại: 0986873181

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                                       | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí                                                                                           | 4322        |
| 2.  | Lắp đặt hệ thống xây dựng khác                                                                                                                                  | 4329        |
| 3.  | Hoàn thiện công trình xây dựng                                                                                                                                  | 4330        |
| 4.  | Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác                                                                                                                             | 4390        |
| 5.  | Bán buôn thực phẩm                                                                                                                                              | 4632        |
| 6.  | Bán buôn đồ uống                                                                                                                                                | 4633        |
| 7.  | Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép                                                                                                                            | 4641        |
| 8.  | Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình                                                                                                                              | 4649        |
| 9.  | Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm                                                                                                             | 4651        |
| 10. | Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông                                                                                                              | 4652        |
| 11. | Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác                                                                                                                 | 4659        |
| 12. | Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan                                                                                                    | 4661        |
| 13. | Bán buôn kim loại và quặng kim loại                                                                                                                             | 4662        |
| 14. | Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng                                                                                                         | 4663        |
| 15. | Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu                                                                                                               | 4669        |
| 16. | Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Thực hiện quyền xuất khẩu, nhập khẩu hàng hóa theo quy định của pháp luật. | 8299        |
| 17. | Bán buôn tổng hợp                                                                                                                                               | 4690        |
| 18. | Sản xuất các cấu kiện kim loại                                                                                                                                  | 2511        |
| 19. | Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại<br>Chi tiết: Gia công khuôn mẫu; Gia công sản phẩm cơ khí; Gia công đồ Jig; Gia công đế khuôn                      | 2592        |
| 20. | Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Chế tạo khuôn mẫu; Sản xuất sản phẩm cơ khí; Sản xuất đồ Jig; Sản xuất đế khuôn,       | 2599(Chính) |
| 21. | Sửa chữa máy móc, thiết bị                                                                                                                                      | 3312        |
| 22. | Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học                                                                                                                          | 3313        |
| 23. | Sửa chữa thiết bị điện                                                                                                                                          | 3314        |
| 24. | Sửa chữa thiết bị khác                                                                                                                                          | 3319        |
| 25. | Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp                                                                                                                         | 3320        |
| 26. | Lắp đặt hệ thống điện                                                                                                                                           | 4321        |

**6. Vốn điều lệ:** 2.000.000.000 VNĐ

## 7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: \_\_\_\_\_ Giới tính: \_\_\_\_\_  
Sinh ngày: \_\_\_\_\_ Dân tộc: \_\_\_\_\_ Quốc tịch: \_\_\_\_\_  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: \_\_\_\_\_  
Ngày cấp: \_\_\_\_\_ Nơi cấp: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ thường trú: \_\_\_\_\_  
Địa chỉ liên lạc: \_\_\_\_\_

## 8. Người đại diện theo pháp luật:

\* Họ và tên: NGUYỄN THỊ NHUNG Giới tính: Nữ  
Chức danh: Giám đốc  
Sinh ngày: 11/10/1986 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam  
Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân  
Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 027186005331  
Ngày cấp: 01/05/2021 Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội  
Địa chỉ thường trú: Thôn Giang Liễu, Xã Phương Liễu, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam  
Địa chỉ liên lạc: Thôn Giang Liễu, Xã Phương Liễu, Huyện Quế Võ, Tỉnh Bắc Ninh, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Tỉnh Bắc Ninh